





	<b>MOTHER/MẸ</b>	<b>FATHER/CHA</b>
New Year's Day	_____	_____
Tết Dương Lịch		
Martin Luther King Day	_____	_____
Ngày Martin Luther King		
Presidents' Day	_____	_____
Ngày Tổng Thống		
Easter Day (unless otherwise coinciding with Spring Vacation/trừ khi trùng với Kỳ Nghỉ Xuân)		
Lễ Phục Sinh	_____	_____
Passover Day (unless otherwise coinciding with Spring Vacation/trừ khi trùng với Kỳ Nghỉ Xuân)		
Lễ Quá Hải	_____	_____
Mother's Day	_____	_____
Ngày Mẫu Thân		
Memorial Day (if no school)	_____	_____
Ngày Chiến Sĩ Trận Vong (nếu không đi học)		
Father's Day	_____	_____
Ngày Phụ Thân		
July 4 <sup>th</sup>	_____	_____
Ngày 4 tháng Bảy		
Labor Day	_____	_____
Lễ Lao Động		
Halloween	_____	_____
Thanksgiving Day & Friday	_____	_____
Lễ Tạ Ơn và Thứ Sáu Tuần Thánh		
Children's Birthdays	_____	_____
Sinh nhật của các con		
Other School-Free Days	_____	_____
Ngày 'không đi học' khác		
Mother's Birthday	_____	_____
Sinh nhật mẹ		
Father's Birthday	_____	_____
Sinh nhật cha		
Other: _____		
Ngày khác		

A holiday shall begin at 6:00 p.m. on the night preceding the holiday and end at 6:00 p.m. the night of the holiday, unless otherwise noted here \_\_\_\_\_.  
 Ngày lễ bắt đầu từ 6:00 tối của đêm trước ngày lễ và kết thúc vào lúc 6:00 tối của ngày lễ, trừ khi có ghi chú khác tại đây

**D. FALL VACATION/KỶ NGHỈ THU (If applicable/Nếu áp dụng)**

The day to day schedule shall apply except as follows: \_\_\_\_\_  
 Phải áp dụng lịch biểu hàng ngày, trừ khi chỉ rõ sau đây:

\_\_\_\_\_ beginning \_\_\_\_\_  
 bắt đầu từ \_\_\_\_\_

**E. WINTER (CHRISTMAS) VACATION/KỲ NGHỈ ĐÔNG (GIÁNG SINH)**

The  mother  father shall have the child or children for the first period from the day and time school is dismissed until December \_\_\_\_\_ at \_\_\_\_\_ a.m./p.m.  in odd-numbered years  in even-numbered years  every year. The other parent will have the child or children for the second period from the day and time indicated above until 6:00 p.m. on the evening before school resumes. The parties shall alternate the first and second periods each year.  
Người  mẹ  cha sẽ trông nom (các) con trong giai đoạn đầu, từ ngày và giờ bắt đầu nghỉ cho đến \_\_\_\_\_ tháng Chạp, lúc \_\_\_\_\_ trước/ngo/sau ngo,  vào năm lẻ  vào năm chẵn  mỗi năm. Phụ huynh còn lại sẽ trông nom (các) con trong giai đoạn kế tiếp, từ ngày và giờ chỉ rõ bên trên cho đến 6:00 tối của hôm trước khi đi học lại. Các bên sẽ luân phiên chuyển đổi thời điểm trông nom sau mỗi năm.

Other agreement of the parents: \_\_\_\_\_  
Thỏa thuận khác của các phụ huynh:

**F. SPRING VACATION/KỲ NGHỈ XUÂN (If applicable/Nếu áp dụng)**

The day-to-day schedule shall apply except as follows: \_\_\_\_\_  
Phải áp dụng lịch biểu hàng ngày, trừ khi chỉ rõ sau đây:

\_\_\_\_\_ beginning \_\_\_\_\_  
\_\_\_\_\_ bắt đầu từ \_\_\_\_\_

**G. SUMMER VACATION/KỲ NGHỈ HÈ**

The day-to-day schedule shall apply except as follows: \_\_\_\_\_  
Phải áp dụng lịch biểu hàng ngày, trừ khi chỉ rõ sau đây:

\_\_\_\_\_ beginning \_\_\_\_\_  
\_\_\_\_\_ bắt đầu từ \_\_\_\_\_

Is written notice required?  Yes/Có  No/Không. If so, \_\_\_\_\_ number of days.  
Có cần thông báo bằng văn bản không? Nếu Có, thì \_\_\_\_\_ số ngày.

**H. TRANSPORTATION ARRANGEMENTS/THU XẾP PHƯƠNG TIỆN ĐI LẠI**

The place of meeting for the exchange of the child or children shall be: \_\_\_\_\_  
Nơi gặp mặt để nhận và giao (các) con là:

\_\_\_\_\_

Payment of long distance transportation costs (if applicable):  
Người trả tiền đi lại suốt quãng đường dài (nếu áp dụng):  
 mother/mẹ  father/cha  both equally/cả hai bằng nhau.

Other arrangements: \_\_\_\_\_  
Thu xếp khác:

If a parent does not possess a valid driver's license, he or she must make reasonable transportation arrangements to protect the child or children while in the care of that parent. Nếu phụ huynh không có bằng lái hợp lệ thì phải lo liệu phương tiện đi lại thích hợp để bảo vệ (các) con đang được mình trông nom săn sóc.

**I. SUPERVISION OF PARENTING TIME (If applicable)**  
**GIÁM SÁT THỜI GIAN NUÔI DẠY CON (Nếu áp dụng)**

Check if applicable/Đánh dấu nếu áp dụng

Supervised parenting time shall apply during the day-to-day schedule as follows:  
Phải giám sát thời gian nuôi dạy con theo lịch biểu hàng ngày như sau đây:

- Place: \_\_\_\_\_  
Địa điểm:
- Person or organization supervising: \_\_\_\_\_  
Người hoặc tổ chức giám sát:
- Responsibility for cost, if any:  mother  father  both equally.  
Người trả chi phí, nếu có: mẹ cha cả hai bằng nhau

**J. OTHER/ĐIỀU KHÁC**

The following special provisions apply/Áp dụng các điều khoản đặc biệt sau đây:

---

---

---

**II. DECISION-MAKING/LẤY QUYẾT ĐỊNH**

**A. DAY-TO-DAY DECISIONS/QUYẾT ĐỊNH HÀNG NGÀY**

Each parent shall make decisions regarding the day-to-day care of a child while the child is residing with that parent, including any emergency decisions affecting the health or safety of a child.

Mỗi phụ huynh phải tự quyết định về việc trông nom săn sóc hàng ngày cho con mình - khi em này đang sống chung - kể cả mọi quyết định trong trường hợp khẩn cấp về tình hình sức khỏe hay an toàn của đứa nhỏ.

**B. MAJOR DECISIONS/NHỮNG QUYẾT ĐỊNH CHÁNH**

Major decisions regarding each child shall be made as follows:

Tùy theo lĩnh vực, người đưa ra quyết định chánh cho mỗi đứa con là:

- |   |  |
|---|--|
| Educational decisions<br>Giáo dục                             | <input type="checkbox"/> mother/mẹ <input type="checkbox"/> father/cha <input type="checkbox"/> joint/chung nhau |
| Non-emergency health care<br>Chăm sóc sức khỏe không khẩn cấp | <input type="checkbox"/> mother/mẹ <input type="checkbox"/> father/cha <input type="checkbox"/> joint/chung nhau |
| Religious upbringing<br>Học tập giáo lý                       | <input type="checkbox"/> mother/mẹ <input type="checkbox"/> father/cha <input type="checkbox"/> joint/chung nhau |
| Extracurricular activities<br>Hoạt động ngoại khóa            | <input type="checkbox"/> mother/mẹ <input type="checkbox"/> father/cha <input type="checkbox"/> joint/chung nhau |
| _____   | <input type="checkbox"/> mother/mẹ <input type="checkbox"/> father/cha <input type="checkbox"/> joint/chung nhau |

### III. FINANCIAL SUPPORT/HỖ TRỢ TÀI CHÍNH

#### A. CHILD SUPPORT/CẤP DƯỠNG CHO CON

Father's gross monthly income is/Tổng lợi tức hàng tháng của người cha là \$ \_\_\_\_\_

Mother's gross monthly income is/Tổng lợi tức hàng tháng của người mẹ là \$ \_\_\_\_\_

1. The final child support order is as follows/Lệnh cấp dưỡng chung cuộc là như sau:  
a. The  mother  father shall pay to the other parent as regular child support the sum of \$ \_\_\_\_\_  weekly  monthly  twice per month  every two weeks.

**The Child Support Worksheet shall be attached to this Order as an Exhibit.\***

Người  mẹ  cha phải trả cho 'người kia' một khoản tiền cấp dưỡng thường lệ cho con tổng cộng là \$ \_\_\_\_\_  mỗi tuần  mỗi tháng  hai lần mỗi tháng  mỗi hai tuần lễ.

**Phải đính kèm Tờ Lược Toán Cấp Dưỡng Trẻ Em vào Lệnh này để làm Bằng Chứng.\***

If this is a deviation from the Child Support Guidelines, explain why:

Nếu có sai lệch so với Tiêu Chuẩn Cấp Dưỡng Trẻ Em thì giải thích tại sao:

\_\_\_\_\_

2. Retroactive Support: A judgment is hereby awarded in the amount of \$ \_\_\_\_\_ to  mother  father against the child support payor representing retroactive support required under Section 1240-2-4.06 of the D.H.S. Income Shares Child Support Guidelines dating from \_\_\_\_\_ which shall be paid (including pre/post judgment interest) at the rate of \$ \_\_\_\_\_ per  week  month  twice per month  every two weeks until the judgment is paid in full.

Cấp Dưỡng Truy Lãnh: Cũng có phán quyết ra lệnh cho người trả tiền cấp dưỡng trẻ em chi ra số tiền \$ \_\_\_\_\_ dưới dạng cấp dưỡng truy lãnh cho  người mẹ  người cha theo Đoạn 1240-2-4.06 trong Tiêu Chuẩn Chia Sớt Lợi Tức để Cấp Dưỡng Trẻ Em của D.H.S. từ ngày \_\_\_\_\_, và phải trả (kể cả tiền lờì trước/sau khi phán quyết) một khoản \$ \_\_\_\_\_  mỗi tuần  mỗi tháng  hai lần mỗi tháng  mỗi hai tuần lễ, cho đến khi trả hết theo phán quyết.

3. Payments shall begin on the \_\_\_\_\_ day of \_\_\_\_\_, 20\_\_\_\_.

Phải bắt đầu chi trả vào ngày \_\_\_\_\_ tháng \_\_\_\_\_

This support shall be paid/Phải trả số tiền này:

- directly to the other parent/trực tiếp cho phụ huynh kia.  
 to the Central Child Support Receipting Unit, P. O. Box 305200, Nashville, Tennessee 37229, and sent from there to the other parent at: \_\_\_\_\_ cho Cơ Quan Trung Ương về Thâu Nhận Cấp Dưỡng Trẻ Em, P. O. Box 305200, Nashville, Tennessee 37229, từ đó số tiền này được gửi cho phụ huynh kia tại:  
 A Wage Assignment Order is attached to this Parenting Plan. Lệnh Chuyển Lương được đính kèm theo Kế Hoạch Nuôi Dạy Con này.

- by direct deposit to the other parent at \_\_\_\_\_ Bank for deposit in account no. \_\_\_\_\_ qua ký thác trực tiếp cho phụ huynh kia tại Ngân Hàng \_\_\_\_\_, và gửi vào trương mục số \_\_\_\_\_.
- income assignment not required; Explanation: \_\_\_\_\_  
Không đòi hỏi chuyển lợi tức; giải thích:
- other: \_\_\_\_\_  
theo cách khác:

The parents acknowledge that court approval must be obtained before child support can be reduced or modified.

Các phụ huynh xác nhận là phải xin tòa án chấp thuận thì mới được giảm bớt hay điều chỉnh số tiền cấp dưỡng.

\*Child Support Worksheet can be found on DHS website at <http://www.state.tn.us/humanserv/is/incomeshares.htm> or at your local child support offices.

\* Có thể xem Tờ Lược Toán Cấp Dưỡng Trẻ Em tại mạng lưới của DHS, <http://www.state.tn.us/humanserv/is/incomeshares.htm>, hoặc tại văn phòng cấp dưỡng trẻ em ở địa phương.

## B. FEDERAL INCOME TAX EXEMPTION\* / MIỄN THUẾ LỢI TỨC LIÊN BANG

The  mother  father is the parent receiving child support.

Người  mẹ  cha là phụ huynh được nhận cấp dưỡng nuôi con.

The Mother shall claim the following children: \_\_\_\_\_

Người Mẹ nuôi những đứa con sau đây:

The Father shall claim the following children: \_\_\_\_\_

Người Cha nuôi những đứa con sau đây:

The  mother  father may claim the exemptions for the child or children so long as child support payments are current by the claiming parent on January 15 of the year when the return is due. The exemptions may be claimed in:  alternate years starting \_\_\_\_\_

each year  other: \_\_\_\_\_.

Người  mẹ  cha có thể xin miễn thuế cho (các) con, với điều kiện là người đó đã nhận tiền cấp dưỡng cho con vào ngày 15 tháng Giêng của năm đáo hạn khai thuế. Có thể xin miễn vào thời điểm:  hai năm một lần, bắt đầu từ \_\_\_\_\_  mỗi năm  lúc khác: \_\_\_\_\_.

The  mother  father will furnish IRS Form 8332 to the parent entitled to the exemption by February 15 of the year the tax return is due.

Người  mẹ  cha sẽ trao Mẫu IRS 8332 cho phụ huynh nào được miễn thuế trước ngày 15 tháng Hai của năm đáo hạn khai thuế.

\* NOTE: The child support schedule assumptions in the guidelines (1240-2-4-.03 (6)(b)) assume that the parent receiving the child support will get the tax exemptions for the child.

LƯU Ý: Lịch biểu cấp dưỡng trẻ em trong tài liệu hướng dẫn (1240-2-4-.03 (6)(b)) giả định rằng phụ huynh nhận tiền cấp dưỡng cho con sẽ được miễn thuế cho đứa trẻ đó.

### **C. PROOF OF INCOME AND WORK-RELATED CHILD CARE EXPENSES CHỨNG MINH LỢI TỨC VÀ PHÍ TỒN GIỮ TRẺ ĐỂ CHA MẸ ĐI LÀM**

Each parent shall send proof of income to the other parent for the prior calendar year as follows:

Mỗi phụ huynh đều phải gửi tài liệu chứng minh lợi tức cho bên kia trong năm lịch trước đó theo cách sau đây:

- IRS Forms W-2 and 1099 shall be sent to the other parent on or before February 15. Phải gửi Mẫu IRS W-2 và 1099 cho bên kia vào ngày hoặc trước ngày 15 tháng Hai.
- A copy of his or her federal income tax return shall be sent to the other parent on or before April 15 or any later date when it is due because of an extension of time for filing.

Phải gửi bản sao tờ khai thuế lợi tức liên bang cho bên kia vào ngày hoặc trước ngày 15 tháng Tư hoặc bất cứ ngày nào trễ hơn, nếu đã đáo hạn sau khi được gia hạn thời gian nộp giấy tờ.

- The completed form required by the Department of Human Services shall be sent to the Department on or before the date the federal income tax return is due by the parent paying child support. *This requirement applies only if a parent is receiving benefits from the Department for a child.*

Theo yêu cầu của DHS (Ban Dịch Vụ Nhân Sự), phụ huynh trả tiền cấp dưỡng nuôi con phải gửi mẫu đã điền cho Ban này vào ngày hoặc trước ngày đáo hạn khai thuế lợi tức liên bang. *Chỉ áp dụng yêu cầu này nếu phụ huynh đó đang nhận quyền lợi cho con mình từ DHS.*

The parent paying work-related child care expenses shall send proof of expenses to the other parent for the prior calendar year and an estimate for the next calendar year, on or before February 15.

Phụ huynh nào trả tiền giữ trẻ để có thể đi làm sẽ phải gửi cho phụ huynh kia những tài liệu chứng minh phí tổn trong năm lịch trước đó và ước tính phí tổn cho năm lịch kế tiếp, vào ngày hoặc trước ngày 15 tháng Hai.

### **D. HEALTH AND DENTAL INSURANCE/BẢO HIỂM SỨC KHỎE VÀ NHA KHOA**

Reasonable health insurance on the child or children will be:

Bảo hiểm sức khỏe hợp lý cho (các) con sẽ:

- maintained by the mother/do người mẹ chu cấp
- maintained by the father/do người cha chu cấp
- maintained by both/do cả hai người chu cấp

Proof of continuing coverage shall be furnished to the other parent annually or as coverage changes. The parent maintaining coverage shall authorize the other parent to consult with the insurance carrier regarding the coverage in effect.

Phải trao bằng chứng tiếp tục bảo hiểm cho phụ huynh kia vào thời điểm hàng năm, hoặc khi thay đổi bảo hiểm. Phụ huynh nào chu cấp bảo hiểm phải cho phép phụ huynh kia tham vấn với hãng bảo hiểm về hợp đồng đang có hiệu lực.

Uncovered reasonable and necessary medical expenses, which may include but is not limited to, deductibles or co-payments, eyeglasses, contact lens, routine annual physicals, and counseling will be paid by  mother  father  pro rata in accordance with their incomes. After insurance has paid its portion, the parent receiving the bill will send it to the other parent within ten days. The other parent will pay his or her share within 30 days of receipt of the bill.

Phí tổn y tế hợp lý và cần thiết nhưng không được bảo hiểm - trong đó bao gồm, nhưng không giới hạn ở: tiền khấu trừ hoặc đồng trả, kính mắt, kính sát trùng, khám sức khỏe thường lệ hàng năm, và tham vấn - sẽ do  người mẹ  người cha chi trả, hoặc trả  theo tỷ lệ tương ứng với lợi tức của mỗi người. Sau khi bên bảo hiểm đã trả phần của họ, phụ huynh nhận được hóa đơn sẽ gửi nó cho bên kia trong vòng mười ngày. Phụ huynh kia sẽ trả phần của người đó trong vòng 30 ngày kể từ khi nhận được hóa đơn.

If available through work, the  mother  father shall maintain dental, orthodontic, and optical insurance on the minor child or children.

Nếu sở làm cho phép thì  người mẹ  người cha sẽ lo liệu bảo hiểm nha khoa, chỉnh răng và nhổ nha cho (các) con vị thành niên.

#### **E. LIFE INSURANCE/BẢO HIỂM NHÂN THỌ**

If agreed upon by the parties, the  mother  father  both shall insure his/her own life in the minimum amount of \$\_\_\_\_\_ by whole life or term insurance. Until the child support obligation has been completed, each policy shall name the child/children as sole irrevocable primary beneficiary, with the  other parent  other \_\_\_\_\_, as trustee for the benefit of the child(ren), to serve without bond or accounting.

Nếu các bên đã thỏa thuận với nhau, thì  người mẹ  người cha  cả hai sẽ bảo hiểm cuộc đời của chính mình với số tiền tối thiểu là \$\_\_\_\_\_ trọn đời hoặc có thời hạn. Cho đến khi bổn phận cấp dưỡng trẻ em chấm dứt, mỗi hợp đồng bảo hiểm đều nêu tên (các) con là người thụ hưởng chánh, duy nhất, không thể thay đổi, và  phụ huynh kia, hoặc  người khác \_\_\_\_\_, vì được ủy thác nhận quyền lợi cho (các) con, sẽ phục vụ mà không cần ký giao kèo hay tính sổ sách.

#### **IV. PRIMARY RESIDENTIAL PARENT (CUSTODIAN) FOR OTHER LEGAL PURPOSES PHỤ HUYNH THƯỜNG SỐNG CHUNG (GIÁM HỘ) THEO MỤC ĐÍCH PHÁP LÝ KHÁC**

The child or children are scheduled to reside the majority of the time with the  mother  father. This parent is designated as the primary residential parent also known as the custodian, **SOLELY** for purposes of any other applicable state and federal laws. If the parents are listed in Section II as joint decision-makers, then, for purposes of obtaining health or other insurance, they shall be considered to be joint custodians. THIS DESIGNATION DOES NOT AFFECT EITHER PARENT'S RIGHTS OR RESPONSIBILITIES UNDER THIS PARENTING PLAN.

Theo dự kiến, (các) đứa trẻ sẽ sống phần lớn thời gian với  mẹ  cha. Người này được xem là phụ huynh thường sống chung nhất - còn gọi là giám hộ - với mục đích **DUY NHẤT** là tuân hành mọi luật lệ hiện dụng khác của liên bang và tiểu bang. Nếu Đoạn II liệt kê các phụ huynh trên danh nghĩa những người đồng quyết định, thì vì mục đích lo liệu bảo hiểm sức khỏe hay bảo hiểm khác, cũng phải xem họ là đồng giám hộ. QUY ĐỊNH ĐÓ KHÔNG ẢNH HƯỞNG ĐẾN QUYỀN HẠN HAY TRÁCH NHIỆM CỦA BẤT CỨ PHỤ HUYNH NÀO THEO KẾ HOẠCH NUÔI DẠY CON NÀY.

## V. DISAGREEMENTS OR MODIFICATION OF PLAN BẤT ĐỒNG Ý KIẾN HOẶC ĐIỀU CHỈNH KẾ HOẠCH

Should the parents disagree about this Parenting Plan or wish to modify it, they must make a good faith effort to resolve the issue by the process selected below before returning to Court. *Except for financial support issues including child support, health and dental insurance, uncovered medical and dental expenses, and life insurance*, disputes must be submitted to:

Nếu các phụ huynh bất đồng ý kiến về Kế Hoạch Nuôi Dạy Con này, hoặc muốn điều chỉnh kế hoạch, thì phải thật lòng cố gắng giải quyết vấn đề theo tiến trình đã chọn ở dưới trước khi ra Tòa Án. *Ngoại trừ lý do giải quyết các vấn đề hỗ trợ tài chánh - kể cả cấp dưỡng nuôi con, bảo hiểm sức khỏe và nha khoa, phí tổn y tế và nha khoa không được bảo hiểm, bảo hiểm nhân thọ* - phải trình vấn đề tranh cãi lên:

- Mediation by a neutral party chosen by the parents or the Court.  
Bên trung lập - do các phụ huynh hoặc Tòa Án chọn - để hòa giải.
- Arbitration by a neutral party selected by parents or the Court.  
Bên trung lập - do các phụ huynh hoặc Tòa Án chọn - để phân xử.
- The Court DUE TO ORDER OF PROTECTION OR RESTRICTIONS.  
Tòa Án - THEO LỆNH BẢO VỆ HAY CẤU THỨC.

The costs of this process may be determined by the alternative dispute process or may be assessed by the Court based upon the incomes of the parents. It must be commenced by notifying the other parent and the Court by  written request  certified mail  other:

Chi phí cho tiến trình này được xác định theo tiến trình tranh cãi thay thế, hoặc do Tòa Án lượng định tùy theo lợi tức của các phụ huynh. Phải bắt đầu tiến trình này bằng cách thông báo cho phụ huynh kia và Tòa Án qua  yêu cầu bằng văn bản  thư tín gửi bảo đảm  cách khác: \_\_\_\_\_.

In the dispute resolution process/Trong quá trình giải quyết tranh cãi:

- A. Preference shall be given to carrying out this Parenting Plan.  
Phải ưu tiên thực hiện Kế Hoạch Nuôi Dạy Con này.
- B. The parents shall use the process to resolve disputes relating to implementation of the Plan.  
Các phụ huynh phải vận dụng tiến trình giải quyết tranh cãi nào liên quan đến việc thực hiện Kế Hoạch.
- C. A written record shall be prepared of any agreement reached, and it shall be provided to each parent.  
Phải chuẩn bị văn bản ghi nhận mọi thỏa thuận đã đạt được và trao cho mỗi bên.
- D. If the Court finds that a parent willfully failed to appear without good reason, the Court, upon motion, may award attorney fees and financial sanctions to the prevailing parent.  
Nếu Tòa Án nhận thấy phụ huynh nào cố ý lẩn tránh trình diện mà không có lý do chánh đáng, thì khi phán quyết, Tòa sẽ buộc bên thua kiện phải trả thù lao luật sư và khoản chế tài.

## VI. RIGHTS OF PARENTS/QUYỀN HẠN CỦA PHỤ HUYNH

Under T.C.A. § 36-6-101 of Tennessee law, both parents are entitled to the following rights:  
Theo T.C.A. § 36-6-101 của luật Tennessee, cả hai phụ huynh đều có những quyền hạn sau đây:

- (1) The right to unimpeded telephone conversations with the child at least twice a week at reasonable times and for reasonable durations;  
Quyền được tự do nói chuyện với con mình qua điện thoại ít nhất hai lần mỗi tuần, vào thời điểm hợp lý, và trong thời hạn hợp lý;
- (2) The right to send mail to the child which the other parent shall not open or censor;  
Quyền gửi thư cho con mình, và phụ huynh kia không được mở ra xem hay kiểm duyệt;
- (3) The right to receive notice and relevant information as soon as practicable but within twenty-four (24) hours of any event of hospitalization, major illness or death of the child;  
Quyền nhận thông báo và thông tin liên quan càng sớm càng tốt - nhưng không quá hai mươi bốn (24) giờ - về mọi trường hợp đưa con nhập viện, bệnh nặng hay tử vong;
- (4) The right to receive directly from the child's school any school records customarily made available to parents. (The school may require a written request which includes a current mailing address and upon payment of reasonable costs of duplicating.) These include copies of the child's report cards, attendance records, names of teachers, class schedules, and standardized test scores;  
Quyền trực tiếp nhận học bạ - loại thông dụng, thường gửi cho phụ huynh - từ trường của con mình (Có thể là trường học sẽ đòi hỏi văn bản yêu cầu cụ thể, trong đó cho biết địa chỉ gửi thư hiện dụng, và cần phải trả lệ phí hợp lý cho bản sao), trong đó bao gồm phiếu điểm, hồ sơ điểm danh, họ tên giáo viên, thời khóa biểu học, và kết quả trắc nghiệm phổ thông;
- (5) Unless otherwise provided by law, the right to receive copies of the child's medical health or other treatment records directly from the physician or health care provider who provided treatment or health care. (The keeper of the records may require a written request which contains a current mailing address and the payment of reasonable costs of duplication.) No person who receives the mailing address of a parent as a result of this requirement shall provide such address to the other parent or a third person;  
Quyền trực tiếp nhận bản sao hồ sơ sức khỏe hay hồ sơ chữa trị y tế khác từ bác sĩ hoặc nơi chăm sóc sức khỏe nào đã thực hiện công việc điều trị hay săn sóc sức khỏe, trừ khi luật pháp có quy định khác (Có thể là nơi giữ hồ sơ sẽ đòi hỏi văn bản yêu cầu cụ thể, trong đó cho biết địa chỉ gửi thư hiện dụng, và cần phải trả lệ phí hợp lý cho bản sao). Bất cứ người nào nhận được văn bản yêu cầu - trong đó có địa chỉ gửi thư của phụ huynh - đều không được tiết lộ địa chỉ đó cho phụ huynh kia, hoặc cho đệ tam nhân;
- (6) The right to be free of unwarranted derogatory remarks made about the parent or his or her family by the other parent to the child or in the presence of the child;  
Quyền không bị phe kia tùy tiện phát biểu những lời nhận xét xúc phạm phẩm giá về mình hay gia đình mình cho đứa con nghe, hoặc trong khi đứa con đang có mặt;

- (7) The right to be given at least forty-eight (48) hours notice, whenever possible, of all extra-curricular activities, and the opportunity to participate or observe them. These include the following: school activities, athletic activities, church activities and other activities where parental participation or observation would be appropriate;

Quyền được thông báo trước ít nhất bốn mươi tám (48) giờ - nếu được - về mọi hoạt động ngoại khóa, về cơ hội tham gia hoặc dự khán. Trong đó bao gồm những điều sau đây: hoạt động tại trường, hoạt động thể thao, hành lễ tại nhà thờ, và những hoạt động khác cho phép phụ huynh tham gia hay dự khán;

- (8) The right to receive from the other parent, in the event the other parent leaves the state with the minor child or children for more than two (2) days, an itinerary including telephone numbers for use in the event of an emergency;

Quyền nhận thông báo từ phụ huynh kia - trong trường hợp người đó rời khỏi tiểu bang cùng với (các) con vị thành niên lâu hơn hai (2) ngày - trong đó cho biết lộ trình và cả số điện thoại để sử dụng phòng khi khẩn cấp;

- (9) The right to access and participation in education on the same basis that is provided to all parents. This includes the right of access to the child for lunch and other activities. However participation or access must be reasonable and not interfere with day-to-day operations or with the child's educational performance.

Quyền tiếp xúc và tham gia công tác giáo dục trên căn bản dành cho mọi phụ huynh, trong đó kể cả quyền gặp mặt con mình để ăn trưa và cùng thực hiện hoạt động khác. Tuy nhiên, thời gian tiếp xúc hoặc tham gia phải hết sức hợp lý, không làm cản trở hoạt động giáo dục thường ngày, và cũng không gây hại đến thành tích học tập của đứa con.

## **VII. NOTICE REGARDING PARENTAL RELOCATION THÔNG BÁO VỀ VIỆC CHUYỂN CHỖ**

The Tennessee statute (T.C.A. § 36-6-108) which governs the notice to be given in connection with the relocation of a parent reads in pertinent part as follows:

Quy chế Tennessee T.C.A. § 36-6-108 - trong đó đòi hỏi phải thông báo khi phụ huynh chuyển chỗ ở - có một phần nội dung như sau:

If a parent who is spending intervals of time with a child desires to relocate outside the state or more than one hundred (100) miles from the other parent within the state, the relocating parent shall send a notice to the other parent at the other parent's last known address by registered or certified mail. Unless excused by the court for exigent circumstances, the notice shall be mailed not later than sixty (60) days prior to the move.

The notice shall contain the following:

Nếu phụ huynh đang có quyền sống những khoảng thời gian nhất định với con mình lại muốn dọn ra khỏi tiểu bang hoặc dời đi xa hơn một trăm (100) dặm tính từ nhà của phụ huynh kia trong tiểu bang, thì người chuyển chỗ phải thông báo - bằng cách gửi thư bảo đảm hay có ghi sổ - đến địa chỉ mới nhất đã biết của phụ huynh kia, và phải gửi không trễ hơn sáu mươi (60) ngày trước lúc dọn đi, trừ khi được tòa án miễn thứ trong trường hợp cấp bách. Trong thông báo phải ghi những điều sau đây:

- (1) Statement of intent to move/Cho biết ý định dọn đi;
- (2) Location of proposed new residence/Nơi ở mới dự định dọn đến;
- (3) Reasons for proposed relocation; and/Lý do muốn chuyển chỗ; và

- (4) Statement that the other parent may file a petition in opposition to the move within thirty (30) days of receipt of the notice.  
Cho biết là phụ huynh kia có thể đệ đơn chống lại việc chuyển chỗ trong vòng ba mươi (30) ngày kể từ khi nhận được thông báo.

### VIII. PARENT EDUCATION CLASS/LỚP GIÁO DỤC PHỤ HUYNH

This requirement has been fulfilled by  both parents  mother  father  neither.  
Failure to attend the parent education class within 60 days of this order is punishable by contempt.

Cả hai phụ huynh  Người mẹ  Người cha  Không một người nào (đều) đã thực hiện đầy đủ đòi hỏi này.

Nếu quý vị không tham dự lớp giáo dục phụ huynh trong vòng 60 ngày từ khi có lệnh này thì sẽ bị trừng phạt vì chống đối.

---

**Under penalty of perjury, we declare that this plan has been proposed in good faith and is in the best interest of each minor child and that the statements herein and on the attached child support worksheets are true and correct. (A notary public is required if this is a proposed plan by one parent rather than one agreed by both parents.)**

**Chiếu theo hình phạt về tội khai gian, chúng tôi tuyên bố là đã thật lòng đề nghị kế hoạch này vì lợi ích tốt nhất cho mỗi trẻ vị thành niên, và những phát biểu nơi đây và trên tờ lược toán cấp dưỡng trẻ em đính kèm đều đúng và chính xác (Cần có công chứng viên nếu kế hoạch này do một phụ huynh đề nghị chứ không phải cả hai đã thỏa thuận với nhau).**

\_\_\_\_\_  
Mother/Người mẹ

\_\_\_\_\_  
Date and Place Signed/Ngày và nơi ký tên

Sworn to and subscribed before me this \_\_\_\_\_ day of \_\_\_\_\_, 20\_\_\_\_.  
Đã tuyên thệ và ký tên trước mặt tôi vào ngày \_\_\_\_\_ tháng \_\_\_\_\_.

My commission expires: \_\_\_\_\_  
Nhiệm sự của tôi hết hạn ngày: \_\_\_\_\_

\_\_\_\_\_  
Notary Public/Công chứng viên

\_\_\_\_\_  
Father/Người cha

\_\_\_\_\_  
Date and Place Signed/Ngày và nơi ký tên

Sworn to and subscribed before me this \_\_\_\_\_ day of \_\_\_\_\_, 20\_\_\_\_.  
Đã tuyên thệ và ký tên trước mặt tôi vào ngày \_\_\_\_\_ tháng \_\_\_\_\_.

My commission expires: \_\_\_\_\_  
Nhiệm sự của tôi hết hạn ngày: \_\_\_\_\_

\_\_\_\_\_  
Notary Public/Công chứng viên

**APPROVED FOR ENTRY/ĐÃ CHẤP THUẬN THỤ LÝ:**

\_\_\_\_\_  
*Attorney for Mother/Luật sư của người mẹ*

\_\_\_\_\_  
*Attorney for Father/Luật sư của người cha*

\_\_\_\_\_  
*Address/Địa chỉ*

\_\_\_\_\_  
*Address/Địa chỉ*

\_\_\_\_\_  
*Address/Địa chỉ*

\_\_\_\_\_  
*Address/Địa chỉ*

\_\_\_\_\_  
*Phone and BPR Number/Điện thoại và số BPR*

\_\_\_\_\_  
*Phone and BPR Number/Điện thoại và số BPR*

*Note: The judge or chancellor may sign below or, instead, sign a Final Decree or a separate Order incorporating this plan.*

*Lưu ý: Thẩm phán hay chủ tọa án có thể ký tên dưới đây, hoặc thay vào đó, ký tên Phán Quyết Chung Thẩm hoặc Lệnh khác nhập chung với kế hoạch này.*

**COURT COSTS (If applicable)/ÁN PHÍ (Nếu áp dụng)**

Court costs, if any, are taxed as follows/Án phí - nếu có - được thu thuế như sau:

\_\_\_\_\_.

It is so ORDERED this the \_\_\_\_\_ day of \_\_\_\_\_, \_\_\_\_\_.  
Đã RA LỆNH như vậy vào ngày \_\_\_\_\_ tháng \_\_\_\_\_.

\_\_\_\_\_  
Judge or Chancellor/Thẩm Phán hay Chủ tọa Án